

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST

Ngày 25 tháng 3 năm 2019

"V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Hiền

2. Ông Vũ Văn Chuyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký
TAND thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, tham
gia phiên tòa: Bà H Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử
sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 494/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm
2018 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 73/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/02/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu H - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 14, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 17B, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Khang C - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 14, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Chị H có mặt, Anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 9 năm 2018 và các lời khai trong quá
trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Khang C
đăng ký kết hôn ngày 25/4/2008 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Phú
Thọ. Trước khi kết hôn hai bên được tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn, hai vợ
chồng về ở cùng với mẹ anh C tại tổ 14, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú
Thọ được khoảng 04 năm thì chị H ra ở tại tổ 17B, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh
Phú Thọ là nhà của bố mẹ chị H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì
phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh C có quan hệ tình cảm với chị T
và đã có con riêng, họ tên địa chỉ cụ thể của chị T thì chị không biết. Hiện nay anh C
đi làm ăn xa, anh C không cho chị biết địa chỉ cụ thể của anh C, thỉnh thoảng anh C
có gọi điện hỏi thăm con. Ngày giỗ, ngày Tết anh C vẫn về nh thăm con và ra nh anh
trai anh C là Nguyễn Trung K ở tại khu đô thị M, phường M, thành phố V, tỉnh Phú
Thọ. Vợ chồng đã sống ly thân 05 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H

xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể hn gắn được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu: Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 25/8/2008. Nếu ly hôn, chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không đề nghị anh C đóng góp tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- * Về phía bị đơn anh Nguyễn Khang C: Tòa án đã tiến hành tổng đạt, triệu tập hợp lệ anh C nhiều lần nhưng anh C vẫn vắng mặt, không đến Tòa án để làm việc nên Tòa án không lấy được lời khai của anh C. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Khang C vẫn vắng mặt. Ngày 05/10/2018, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, chính quyền địa phương xác nhận quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Khang C và xác nhận việc chị H và anh C có mâu thuẫn và chị H đã chuyển ra khỏi nh anh C, anh C hiện nay vắng mặt tại địa phương và đi đâu thì chính quyền địa phương không nắm được, thỉnh thoảng anh C có về thăm con. Ngày 20/11/2018, Công an phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ xác nhận anh Nguyễn Khang C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 14, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhưng hiện nay anh C không có mặt tại địa phương, anh C đi đâu không khai báo nên Công an phường V không xác định được địa chỉ mới của anh C. Về việc chị Hoàng Thị Thu H làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Khang C tại TAND tỉnh phố V, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/12/2018, chị H có đơn đề nghị Tòa án làm thủ tục thông báo cho anh C trên phương tiện thông tin đại chúng về việc giải quyết ly hôn. Ngày 25/12/2018, Tòa án đã ra Công văn số 1907/2018/CV-TA về việc đăng tin thông báo về việc giải quyết ly hôn giữa chị H và anh C trên phương tiện thông tin đại chúng. Sau khi hết thời hạn 01 tháng kể từ ngày đăng tin, anh C vẫn không có mặt tại Tòa án. Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các thủ tục tố tụng nhưng anh C vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã chấp hành đúng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự là vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Thu H: Xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Khang C và giao cho chị H được nuôi con chung là cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 25/8/2008 và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị H không yêu cầu. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức đóng góp: Không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Khang C vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh C nhưng anh C không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa hôm nay, anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là anh Nguyễn Khang C.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Khang C kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được chính quyền địa phương công nhận. Đây là cuộc hôn nhân tự do, tiến bộ và hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống không được hòa thuận hạnh phúc. Hai bên đã sống ly thân được một thời gian dài không quan tâm đến nhau, thỉnh thoảng anh C có về thăm con. Quá trình giải quyết vụ án anh C vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Qua việc thu thập chứng cứ như: Biên bản xác minh tại khu dân cư đều xác nhận giữa chị H và anh C cuộc sống hàng ngày có xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không quan tâm đến nhau. Xét thấy cuộc hôn nhân của chị H và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị H xin ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận cho chị H được ly hôn anh C.

- Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu: Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 25/8/2008. Chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không đề nghị anh C đóng góp tiền nuôi con chung.

Xét nguyện vọng xin được nuôi con của chị H là chính đáng còn anh C vắng mặt không có lý do nên đã từ bỏ quyền lợi của mình đối với việc giải quyết vụ án. Căn cứ theo tài liệu chứng cứ chị H đã giao nộp trong hồ sơ vụ án, chị H có mức thu nhập phù hợp để nuôi con. Hơn nữa nguyện vọng của cháu D xin được ở với mẹ, cháu D còn nhỏ nên cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục của người mẹ nhiều hơn. Để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của cháu D xét thấy cần giao cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 25/8/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Xét về cấp dưỡng nuôi con: Tại lời khai trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên anh C không phải đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: chị H không đề nghị Tòa án giải quyết, anh C vắng mặt, vì vậy Tòa án không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Khang C.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 25/8/2008. Anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị H vì chị H không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000254 ngày 18/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND T.Phú Thọ;Tp. V
- Chi cục THADS Tp.V;
- Các đương sự;
- UBND p.V, TP V
- Lu HS,VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Đào

